

Bản án số: 47/2025/HS-ST

Ngày 24-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Huệ

Bà Hoàng Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10
- Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên
tòa:** Ông Lương Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An đưa
ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 12
tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-
HS ngày 10/12/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn G**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/10/1984 tại xã
Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã Q, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao
động tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo:
Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể,
chính quyền): Không; Họ và tên cha: Lô Văn L, sinh năm: 1962; Con bà Vi Thị
M, sinh năm: 1964; Vợ: H Lem Bốc, sinh năm: 1987, con: Có 03 người con,
lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; nhân
thân: Ngày 27/08/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An áp dụng
biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24
(hai mươi bốn) tháng. Chấp hành xong ngày 29/03/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/07/2025 đến nay. Hiện đang bị
tạm giam tại phân trại Tạm giam Thái Hoà, Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Bà Vi Thị M, sinh năm: 1964. Nơi thường trú: Bản L, xã Q, tỉnh Nghệ
An. Vắng mặt.

2.Anh Lữ Văn H, sinh năm: 1976, trú tại: Bản K, xã Q, tỉnh Nghệ An. Vắng
mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 30/07/2025, bị cáo G gọi điện thoại cho Lữ Văn H, sinh năm: 1976, trú tại: Bản K, xã Q, tỉnh Nghệ An hỏi “Có ma túy bán không”, H trả lời có nên hẹn G sáng ngày M (31/07/2025) sẽ đến mua nên H đồng ý. Đến khoảng 8 giờ ngày 31/07/2025, Lô Văn G điều khiển xe mô tô đi đến nhà Lữ Văn H. Khi đến nơi, G thấy H đang đứng trước sân nhà nên G đi vào gặp H và đưa cho H 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); H đưa cho G 01 gói được bọc bằng giấy bạc bao thuốc lá. G mở ra kiểm tra thấy bên trong có một cục bột màu trắng, biết đó là ma túy nên G bỏ vào trong bao thuốc lá thăng long màu vàng cất giấu vào trong cốp xe để đồ phía trước, sau đó đi về nhà. Trên đường về đến bản K, xã Q, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã Q yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong cốp đựng đồ phía trước xe mô tô mà G đang điều khiển có 01 bao thuốc lá thăng long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc bao thuốc có chứa cục chất bột màu trắng Nghi là ma túy, nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ số vật chứng trên.

Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 37G1-020.00, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A18 màu xanh (Đã qua sử dụng) rồi đưa Lô Văn G cùng tang vật về trụ sở Công an xã Q xác minh là rõ, đồng thời sử dụng bộ test BCA Test Kít; ký hiệu: MDT-6.1 test nhanh trong mẫu nước tiểu của Lô Văn G phát hiện G dương tính với chất ma túy nhóm (Hê rô in).

Ngày 01/08/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Lữ Văn H tại bản K, xã Q, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì đến vụ án. Tuy nhiên quá trình điều tra Lữ Văn H không thừa nhận được bán ma túy cho Lô Văn G vào ngày 31/07/2025 như lời khai của G.

Tại bản Kết luận giám định số: 294/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 05/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Mẫu chất bột cục màu trắng thu giữ của Lô Văn G gửi giám định là ma túy; loại Heroin, có tổng khối lượng là 0,23g (không thấy hai ba mươi tám gam)*”

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-KV10 ngày 09 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An đã truy tố Lô Văn G về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố Lô Văn G như bản Cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo: Lô Văn G, mức án từ 03 (Ba) đến 03 (ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với Lữ Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai và các tài liệu có liên quan trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt của Lữ Văn H không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Đối với bà Vi Thị M là mẹ của bị cáo đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 37G1-020.00 và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định chất ma túy số: 294/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 05/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An; phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 31/7/2025 tại khu vực bản K, xã Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lô Văn G đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,23 (Không phải hai mươi ba) gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An đối với bị cáo về tội danh và điều, khoản, điểm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục và răn đe bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,23 gam Heroin đưa đi giám định đã hết.

Đối với điện thoại OPPO A18 màu xanh quá trình điều tra không chứng minh được bị cáo dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy với H nên trả lại cho bị cáo.

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong vào trong 01 (Một) phong bì bưu điện không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 37G1-020.00, thuộc sở hữu hợp pháp của bà Vi Thị M, sinh năm: 1964, trú tại Bản L, xã Q, tỉnh Nghệ An (Mẹ của G) đã trả lại cho bà M. Bà M không biết G lấy xe mô tô để sử dụng vào mục đích phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Lữ Văn H, quá trình điều tra không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo Lô Văn G vào ngày 31/07/2025. Các tài liệu trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lữ Văn H nên không xem xét.

[9] Đề nghị mức hình phạt tù có thời hạn của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[10] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo **Lô Văn G, 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù.**

Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2025.

[2] Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên trả lại 01 chiếc điện thoại di động OPPO, số loại A18 màu xanh Imei: 865790061923868 cho bị cáo Lô Văn G.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, bị cáo Lô Văn G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/12/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- UBND xã Q;CQCSĐTCA tỉnh NA;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- UBND xã Q;CQCSĐTCA tỉnh NA;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- Người bào chữa;
- UBND xã Tiên Phong;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

